

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/HOANGLE/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Phát triển sản xuất và Thương mại Hoàng Lê

Địa chỉ: Số 8, Ngõ 5, Chu Huy Mân, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội

Điện thoại: 0904170182 Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0106336627

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nước uống hồng sâm Plus**

2. Thành phần: Chiết xuất hồng sâm Hàn Quốc (thành phần hồng sâm 70mg/g), chiết xuất thảo mộc (ngài cứu, táo tàu, rễ cây địa hoàng, nấm linh chi, quế, bạch chỉ, cam thảo, nhung hươu), đường fructose, axit citric.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách bao gói: 80ml x 20 túi/hộp, 5 hộp/thùng và 80ml x 10 túi/hộp, 15 hộp/thùng

Chất liệu bao bì: Vỏ bao bì làm bằng chất liệu PE bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Công ty sản xuất: Jeong Won Co.,LTD

Địa chỉ: 59-20, Janggwan2-gil, Jincheon-eub, jincheon-gun, Chung buk, Hàn Quốc

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- *QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.*

- *Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm*

1. Các chỉ tiêu vi sinh vật phù hợp QCVN QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^2
2	Coliforms	CFU/g	10
3	<i>E. coli</i>	CFU/g	0
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	Không có
5	<i>C. perfringens</i>	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10
7	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/g	Không có
8	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/g	Không có

2. Hàm lượng kim loại nặng phù hợp với QCVN QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn..

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0.05

3. Hàm lượng độc tố vi nấm trong thực phẩm phù hợp với QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	g/kg	5
2	Aflatoxin B1B2G1G2	g/kg	15

4. Phụ gia thực phẩm phù hợp với

Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, Ngày 19 tháng 07 năm 2021

Đại diện công ty



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thùy Linh

333662

CÔNG
TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN
PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
VÀ THƯƠNG MẠI
HOÀNG LÊ

DIỆN - TP

NHÂN PHỤ

Nước uống hồng sâm Plus

Thành phần: Chiết xuất hồng sâm Hàn Quốc (thành phần hồng sâm 70mg/g), chiết xuất thảo mộc (ngải cứu, táo tàu, rễ cây địa hoàng, nấm linh chi, quế, bạch chỉ, cam thảo, nhung hươu), đường fructose, axit citric.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp. Dùng 1 đến 2 túi mỗi ngày, mỗi lần uống 1 túi.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng, tránh ánh sáng trực tiếp và độ ẩm.

Thông tin cảnh báo an toàn:

Dùng ngay sau khi mở. Cần trọng khi cắt túi. Không hâm nóng túi sản phẩm bằng lò vi sóng.

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì sản phẩm.

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Quy cách bao gói: 80ml x 20 túi/hộp, 5 hộp/thùng và 80ml x 10 túi/hộp, 15 hộp/thùng

Xuất xứ: Hàn Quốc

Công ty sản xuất: Jeong Won Co.,LTD

Địa chỉ: 59-20, Janggwan2-gil, Jincheon-eub, Jincheon-gun, Chung buk, Hàn Quốc

Nhập khẩu và phân phối bởi:

Công ty TNHH Phát triển sản xuất và Thương mại Hoàng Lê

Địa chỉ: Số 8, Ngõ 5, Chu Huy Mân, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội

Số TCB: 02/HOANGLE/2021



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: HN210700126-1

- Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG LÊ
- Địa chỉ/ Client's Address : Số 17, ngách 55/14, ngõ 564 Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 10/07/2021
- Ngày phân tích mẫu/ Date of Performance of Test : 10/07/2021
- Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 15/07/2021
- Thông tin mẫu/ Name of Sample : Nước uống hồng sâm Plus
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu đựng trong bao bì kín
- Ghi chú/ Note :
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
2	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	AOAC 975.55
4	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)
5	Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2010)
6	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
7	Streptococci faecal / Streptococci faecal	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)
8	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
9	Thiếc (Sn) / Tin (Sn)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.03	TS-KT-QP-01:2018 (Ref. TCVN 9588:2013 AOAC 999.11)
10	Aflatoxin B ₁ (*) / Aflatoxin B ₁ (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/kg	0.45	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)



L SCIENCE CO.,LTD

Số HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Nam

nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê

Thị trấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Phone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng. Iên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL. / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/EM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/Ref. No: HN210700126-1

Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
11	Aflatoxin (tổng B ₁ , B ₂ , G ₁ , G ₂) (*) / Aflatoxin (sum of B ₁ , B ₂ , G ₁ , G ₂) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/kg	0.45	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)
12	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

Chú thích/ Remarks:

- (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**): Items are tested by subcontractor.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR




TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/6M-04

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL/ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.